

Ngày 31/12/2025	42,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.6%	-8.2%	-9.9%

2025	
ROE	13.6%
	+/- YoY ▼ 2.4%

Q4/25	
DT thuần	1,067
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 142 ▲ 15.4%
	YoY ▼ 35.0 ▼ 3.1%

2025	
DT thuần	4,129
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 193 ▼ 4.5%

Q4/25	
LN gộp	275
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 49.0 ▲ 21.8%
	YoY ▼ 12.0 ▼ 4.1%

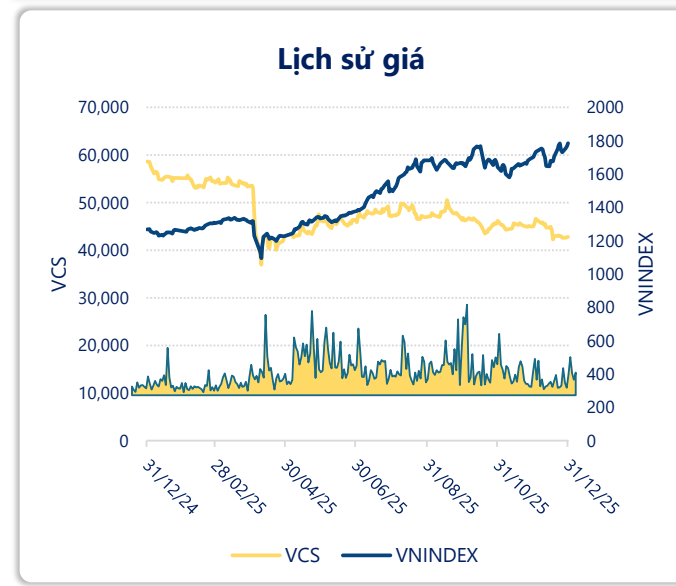
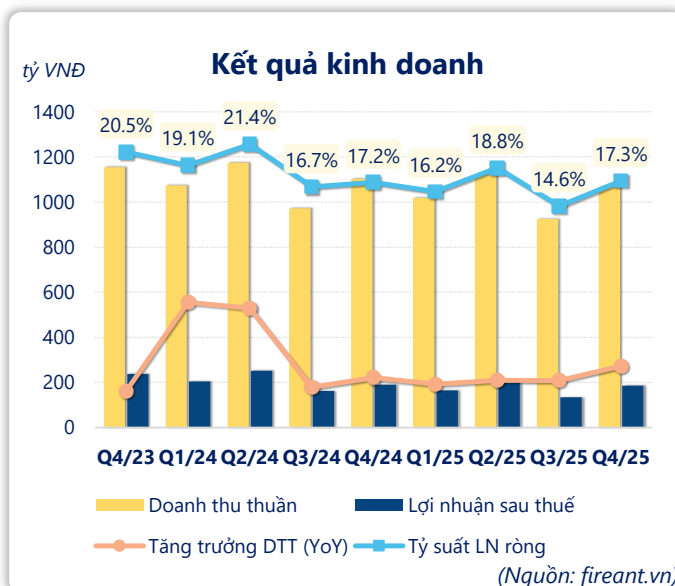
2025	
LN gộp	1,045
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 133 ▼ 11.3%

Q4/25	
LN thuần	230
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 65.0 ▲ 39.1%
	YoY ▲ 6.00 ▲ 2.5%

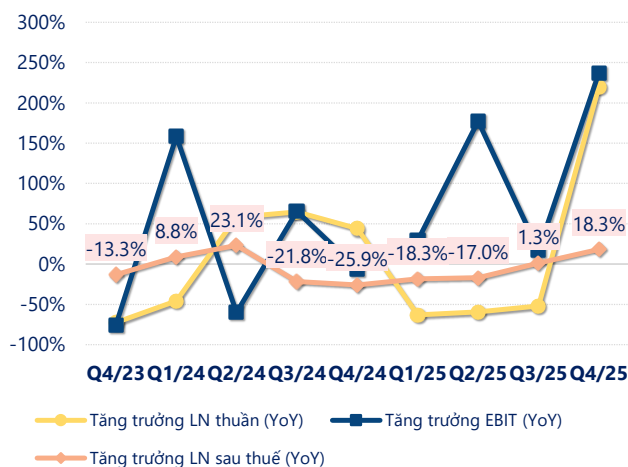
2025	
LN thuần	848
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 113 ▼ 11.7%

Q4/25	
LN sau thuế	185
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 50.0 ▲ 37.2%
	YoY ▼ 4.00 ▼ 2.0%

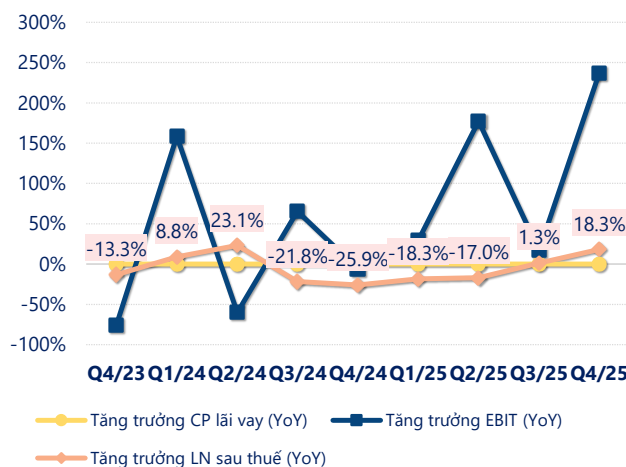
2025	
LN sau thuế	694
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 113 ▼ 14.0%



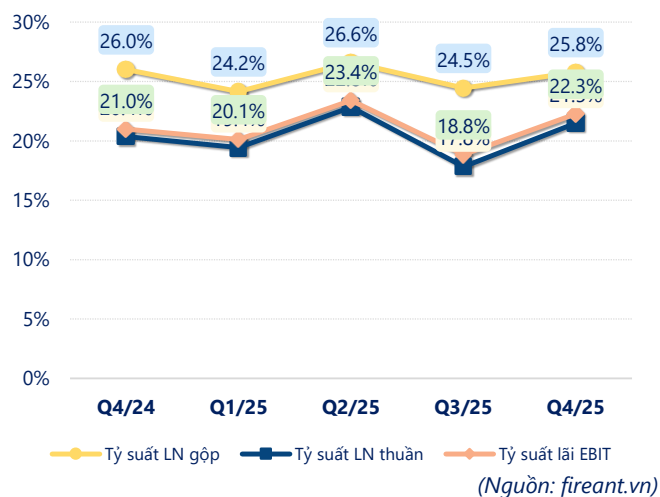
Tăng trưởng lợi nhuận



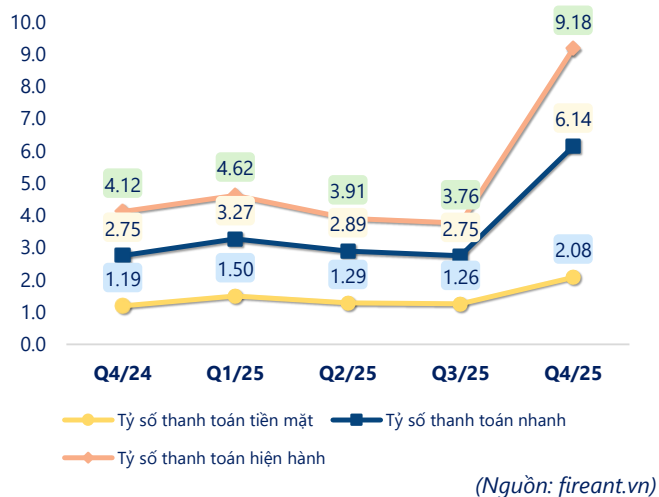
Tăng trưởng chi phí



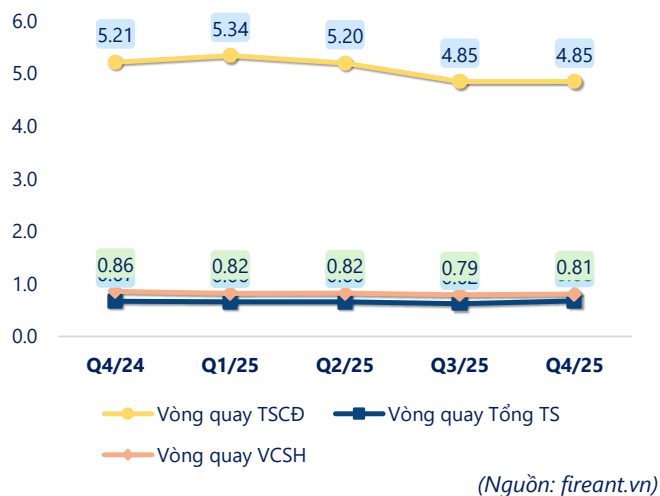
Tỷ suất lợi nhuận



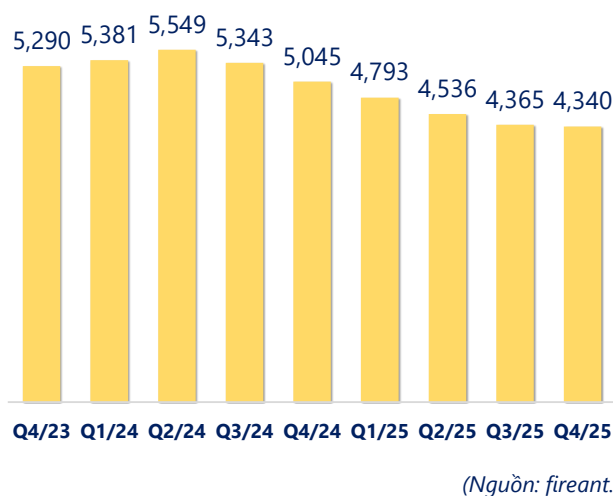
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,067	1,102	-3.1%	4,129	4,322	-4.5%
Giá vốn hàng bán	792	816	-2.9%	3,084	3,144	-1.9%
Lợi nhuận gộp	275	287	-4.1%	1,045	1,178	-11.3%
Doanh thu HĐTC	38.5	24.8	55.0%	142	102	38.2%
Chi phí TC	15.1	16.3	-7.2%	60.6	62.4	-2.9%
Chi phí lãi vay	14.1	8.81	60.3%	46.4	34.6	34.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	54.6	51.2	6.7%	213	192	11.0%
Chi phí QLDN	14.4	19.6	-26.8%	65.4	65.9	-0.8%
LN thuần từ HĐKD	230	224	2.5%	848	961	-11.7%
Lợi nhuận khác	-5.85	-1.73	-238%	-15.4	-7.30	-111%
LN trước thuế	224	223	0.3%	832	953	-12.7%
Lợi nhuận sau thuế	185	189	-2.0%	694	807	-14.0%
LNST của CĐ cty mẹ	185	189	-2.0%	694	807	-14.0%

(Nguồn: fireant.vn)

